

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2018/HS-ST
Ngày: 29-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cửu Hưng;

Bà Lê Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 27/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Thanh T; tên gọi khác: C; Sinh ngày: 28 tháng 3 năm 1996, tại Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn NB, xã TT, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phan B, sinh năm: 1958, Con bà: Phan Thị H, sinh năm: 1968; Cả hai hiện trú tại: Thôn NB, xã TT, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1998, trú tại: Xã TS, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Con: Phan Minh H, sinh năm: 2017; Tiền sự: Ngày 04/7/2017, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác*”, đã chấp hành nộp phạt. Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/11/2017 đến ngày 15/11/2017 thì chuyển tạm

giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh ngày: 25/6/2002; trú tại: Thôn LS, xã GS, huyện G, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị T (mẹ anh T), sinh năm: 1972; trú tại: Thôn LS, xã GS, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 25/9/2000; trú tại: Thôn LS, xã GS, huyện G, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T (mẹ chị V), sinh năm: 1972; trú tại: Thôn LS, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/11/2017, Phan Thanh T sử dụng tài khoản facebook tên “Phan Toan Phan” vào trang Rao vặt Quảng Trị thì phát hiện tài khoản “Nguyễn Hữu Toàn” của anh Nguyễn Hữu T có rao bán chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T nhắn tin giả vờ hỏi mua máy và thỏa thuận giá cả là 4.400.000 đồng, địa điểm giao hàng tại trước Công viên Lê Duẩn, khách sạn Sài Gòn - Đông Hà, đồng thời trao đổi số điện thoại cho nhau để tiện liên lạc. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, T vào quán cà phê “Đồng Quê”, ở thị trấn Hải Lăng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị gặp người đàn ông tên Phùng (không biết rõ nhân thân lai lịch) mượn xe mô tô SIRIUS màu đen trắng (không rõ biển kiểm soát) và điều khiển xe đến điểm hẹn. Anh T do bận việc không đi được nên nhờ chị ruột là Nguyễn Thị Tường V đến giao dịch bán máy. Khi đi chị V có rủ thêm em họ là Trần Thị Mỹ D đi cùng. Gặp chị V, T xem máy và vờ nói “*qua các quán cà phê phía bên đường Lê Quý Đôn tìm địa điểm nào có wifi để thử máy*” (đường Lê Quý Đôn, thành phố Đông Hà). Khi chị V chưa kịp phản ứng thì T nhanh chóng điều khiển cầm máy bỏ chạy. Để tránh bị phát hiện, T dừng xe ở đường Điện Biên Phủ, lấy máy chị V khôi phục lại cài đặt gốc, tắt nguồn, còn máy của mình thì xóa nhật ký cuộc gọi, chặn tìm kiếm đôi với địa chỉ facebook “Nguyễn Hữu Toàn”; đổi facebook cá nhân có tên

“Phan Thanh Toàn” thành tên “Thanh Lộc Hà” và thay đổi hình đại diện cá nhân, rồi chạy xe vào quán “Đồng Quê” trả xe, sau đó về nhà. Đến 18 giờ cùng ngày, hành vi của T bị phát hiện, cơ quan điều tra thu giữ tài sản bị chiếm đoạt do Phan Thanh T giao nộp.

Tại bản kết luận định giá số 109/KLĐGTS ngày 01/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà xác định: Giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu IPHONE 6 là: 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phan Thanh T trong khoảng từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 12/11/2017, trong lúc giả vờ giao dịch mua máy điện thoại với chị V, T cầm máy điện thoại IPHONE 6 xem và vờ nói “*qua các quán cà phê phía bên đường Lê Quý Đôn tìm địa điểm nào có wifi để thử máy*”. Chị V chưa kịp phản ứng thì T nhanh chóng điều khiển xe mô tô cầm máy điện thoại bỏ chạy, chiếm đoạt tài sản có giá 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo Khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 điều luật đều có khung hình phạt từ một năm đến năm năm.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Bản thân bị cáo đã có một tiền sự về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức do đó cần xử phạt nghiêm khắc.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ cần nghèo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân bị cáo trong vụ án thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Ban hành quyết định tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Quá trình điều tra có thu giữ một điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5 là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự buộc tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Thanh T**; tên gọi khác: Cu phạm tội: "**Cướp giật tài sản**".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 136; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phan Thanh Toàn **13 (mười ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/11/2017.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5.

Vật chứng và tài sản tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Phan Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- UBND xã Triệu Thượng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến